



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 2156/2025/TN-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM CERTIFICATE OF TESTING	Ngày/ Date: 18/07/2025 Trang/ Page: 1/2
---------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CHI NHÁNH CÔNG TY CỔ PHẦN ĐỒ GỖ PHÚC THẮNG	
2. Địa chỉ thử nghiệm: <i>Place of testing:</i>	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện – ETSC	
3. Đối tượng thử nghiệm: <i>Type of testing:</i>	Động cơ điện 3P <i>3P electric motor</i>	
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 thiết bị/ Nhà xưởng sản xuất <i>01 device/ In factory</i>	
5. Phương pháp thử nghiệm: <i>Method of testing:</i>	- TN/QT-04; - Theo yêu cầu của khách hàng/ <i>At the request of customers;</i> - Tài liệu NSX/ <i>Manufacturer's documentation.</i>	
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	16÷17/07/2025	
7. Thông số kỹ thuật/ <i>Specification:</i>		
Mã hiệu/ <i>Model:</i> YB3 – 802 – 4	Số chế tạo/ <i>Serial No:</i> Không rõ (0001)	
Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i> 07/2021	Số pha/ <i>Phase:</i> 3	
Công suất định mức/ <i>Rating power:</i> 0,75kVA	Kiểu làm mát/ <i>Cooling type:</i> /	
Điện áp định mức/ <i>Rating voltage</i>	Stator: 380V	Rotor: /
Dòng điện định mức/ <i>Rating current</i>	Stator: 2,0A	Rotor: /
Hệ số công suất/ <i>Power factor:</i> /	Tần số/ <i>Frequency:</i> 50Hz	
Tốc độ quay định mức/ <i>Rating rotation speed:</i> 1390rpm		
Nhà chế tạo/ <i>Manufacture:</i> JUMAR – GERMANY		
8. Phương tiện thử nghiệm: <i>Testing equipment:</i>	Kyoritsu 3125A, ZZS-10A, DTE 70/50D; HZX-10HZJ.	
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH	
10. Kết quả thử nghiệm: <i>Testing result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>	
11. Tem thử nghiệm: <i>Testing stamp No:</i>	1518/25/ETSC	
12. Kết luận <i>Conclusion</i>	Các hạng mục thí nghiệm máy phát điện trên hoạt động bình thường/ <i>The above generator test items are in normal operation</i>	
13. Khuyến cáo thời hạn thử nghiệm lần sau: 07/2026 <i>Recommended next testing period:</i>		

Người Thực Hiện
Executor

Nguyễn Đức Tiến Luyện

GIÁM ĐỐC

Director



Nguyễn Quốc Hoàn





PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CERTIFICATE OF TESTING

Ngày/ Date: 18/07/2025
Trang/ Page: 2/2

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1/ Kiểm tra tình trạng bên ngoài/ Check out the outside condition:

Stt No	Đối tượng kiểm tra Check object	Kết quả Result	Đánh giá Evaluate
1	Nhãn mác, cảnh báo an toàn Brand, safety warning	Đầy đủ Full of Brand	Đạt/ Pass
2	Kiểm tra lắp đặt/ Check installation	Chắc chắn/ Sure	Đạt/ Pass
3	Kiểm tra hiện trạng bên ngoài/ Check the equipments exterior	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
4	Bảng thông số máy/ Table of machine parameters	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
5	Thân máy/ Maintank	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
6	Chổi than/ Brush	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
7	Cổ góp/ Slip ring	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
8	Tình trạng các kết nối/ Connections status	Chắc chắn/ Secure	Đạt/ Pass
9	Tình trạng bề mặt kim loại/ Metal surfaces	Đúng với thiết kế True to the design	Đạt/ Pass
10	Ký hiệu các đầu cực/ Symbols of the terminals	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass
11	Dây nối đất của động cơ/ Motor ground wire	Chắc chắn/ Sure	Đạt/ Pass
12	Vệ sinh & siết lực/ Cleaning & tightening	Bình thường/ Normal	Đạt/ Pass

10.2/ Đo điện trở cách điện – Nhiệt độ dầu/ Insulation resistance measurement - Oil temperature: 30 °C

Đối tượng đo Testing object	Điện áp thử (VDC) Testing voltage	Giá trị đo (MΩ) Measured value		Hệ số hấp thụ DAR	Giá trị tiêu chuẩn Standard value		Đánh giá Remark
		R''15	R''60		R''60 (MΩ)	DAR	
U - Σ	500	65	89	1,37	/	≥1,3	Đạt/ Pass
V - Σ	500	60	86	1,43	/		Đạt/ Pass
W - Σ	500	64	86	1,34	/		Đạt/ Pass
Rotor - Σ	500	3,4	5,1	1,50	≥2		Đạt/ Pass

10.3/ Thử nghiệm điện áp tăng cao tần số công nghiệp/ High voltage test at 50Hz

Đối tượng thử nghiệm The object of test	Điện áp thử nghiệm/ Test voltage (kV/s)	Kết quả đo Measurement results	Đánh giá Assess
U - Σ	2,0/60	Không sụt áp No collapse of the test voltage occurs	Đạt/ Pass
V - Σ	2,0/60		Đạt/ Pass
W - Σ	2,0/60		Đạt/ Pass
Cuộn dây Rotor - E	2,0/60		Đạt/ Pass